TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày: 09 - 4 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Bảo Hồng.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 63/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Thành H; giới tính: Nam; sinh năm: 1989; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 192/5 Đường L, Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề ngH: Không; học vấn: 6/12; con ông Võ Thành K và bà Huỳnh Thị Th.

Tiền án: Ngày 14/11/2017 Tòa án nhân dân Quận T tuyên phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/11/2018 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường ML, Quận T quyết định đưa người vào cơ sở xã hội để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh. Đến ngày 12/12/2018 Cơ quan điều tra Công an Quận T thi hành biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/12/2018 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Tiến S; sinh năm: 1987; nơi cư trú: 11/6 Đường B, Phường ML, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lương Thế Q; sinh năm: 1980; nơi cư trú: B1/12 Ấp 2, xã X, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/11/2018, khi Võ Thành H đi bộ ngang qua trước nhà số 192/1 Đường L, Phường ML, Quận T thì H nhìn thấy chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số: 54N9-0240 của anh Nguyễn Tiến S đang dựng trước cửa nhà trên nhưng không khóa cổ và không có người trông coi nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H đi về nhà lấy cây tua vít rồi lén lút đi đến mở mặt nạ, bứt dây công tắc điện của xe biển số: 54N9-0240 rồi nổ máy điều khiển xe đến cạnh nhà số A19/1 đường Q1, xã BH, huyện BC liên hệ bán xe cho 01 người nam thanh niên tên Còn (không rõ lai lịch) được 2.000.000 đồng.

Đến ngày 23/11/2018, Công an Phường ML, Quận T kiểm tra hành chính và nghi H sử dụng ma túy nên đưa H về trụ sở làm việc và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngày 26/11/2018, bị hại Nguyễn Tiến S đến Công an Phường ML, Quận T trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận T để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất dữ liệu camera ghi lại hình ảnh Võ Thành H thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Ngày 04/10/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận T có kết luận định giá xác định trị giá của chiếc xe gắn máy nêu trên là 4.560.000 đồng. Tại cơ quan điều tra anh Sĩ không yêu cầu H bồi thường thiệt hại.

Qua xác minh xe gắn máy biển số 54N9-0240 do anh Lương Thế Q đứng tên. Năm 2011, anh Q bán cho một người tên Hòa (không rõ lai lịch). Năm 2013 anh Sĩ mua của một tên Hưng không rõ lai lịch, anh Sĩ đã làm mất toàn bộ giấy tờ chiếc xe này.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 12/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Võ Thành H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù theo khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng.

Về vật chứng: 01 USB do Cơ quan điều tra Công an Quận T thu thập, không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, khoảng 14 giờ 30 ngày 14/11/2018, Võ Thành H đi bộ ngang qua nhà số 192/1 Đường L, Phường ML, Quận T thấy 01 chiếc xe gắn máy biển số 54N9-0240, hiệu Yamaha Sirius của anh Nguyễn Tiến S, dựng trước nhà không người trông coi. Sĩ đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe nêu trên, chiếc xe trị giá 4.560.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận T kết án chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét thấy, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe bị chiếm đoạt. Bị cáo bán chiếc xe được 2.000.000 đồng. Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính này theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Đối với người thanh niên tên Còn tiêu thụ tài sản do Võ Thành H phạm tội mà có, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch của Còn, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 USB do Cơ quan điều tra Công an Quận T thu thập, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Thành H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Thành H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2018.

Về số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 (hai triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) USB hiệu KINGSTON DT 101G2, màu đỏ, dung lượng 8GB.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 18/PNK ngày 11/12/2018 của Công an Quận T).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận T; (2)
- Chi cục THADS Quận T; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận T (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp